

Số: 523/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 21 tháng 7 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 ; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 526/2022/TLST-HNGĐ ngày 11/ 7/2022 về việc: yên cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

-Chị Hồ Thị Hoài N, sinh năm 1987.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Đội 2, phố V (nay là số nhà 27, tổ dân phố 5), phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

-Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1975.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Đội 2, phố V (nay là số nhà 27, tổ dân phố 5), phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Hoài N và anh Nguyễn Văn T1 chung sống với nhau từ năm 2009 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội , chứng nhận kết hôn ngày 27/11/2009. Sau khi kết hôn hai vợ chồng về chung sống tại địa chỉ: Đội 2, phố V (nay là số nhà 27, tổ dân phố 5), phường P, quận H, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến tháng 5 năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, hôn nhân không có hạnh phúc và vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 5 năm 2014 cho đến nay. Nay chị N, anh T1 xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Yêu cầu thuận tình ly hôn của chị Hồ Thị Hoài N và anh Nguyễn Văn T1 là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận

[2]. Về con chung: Chị Hồ Thị Hoài N và anh Nguyễn Văn T1 xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Hồ Minh V (nữ), sinh ngày 21/9/2010 và Nguyễn Quốc T2 (nam), sinh ngày 19/10/2012. Ly hôn chị N, anh T1 thống nhất thỏa thuận để chị N là

người trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung là Nguyễn Hồ Minh V và Nguyễn Quốc T2 kể từ khi ly hôn đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T1.

[3]. Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị N, anh T1 xác nhận tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về công nợ: Chị N, anh T1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Chị N tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Hồ Thị Hoài N và anh Nguyễn Văn T1.

- **Về con chung:** Xác nhận Chị Hồ Thị Hoài N và anh Nguyễn Văn T1 có 02 con chung là Nguyễn Hồ Minh V (nữ), sinh ngày 21/9/2010 và Nguyễn Quốc T2 (nam), sinh ngày 19/10/2012. Ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận của chị N, anh T1 về người trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn như sau : Giao cho chị N là người trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung Nguyễn Hồ Minh V và Nguyễn Quốc T2 kể từ khi ly hôn đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T1.

Anh T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về T sản chung (gồm động sản, bất động sản):** Chị N, anh T1 xác nhận tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về công nợ:** Chị N, anh T1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị N đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010340 ngày 11 / 7/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông. Chị N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- Viện KSND quận Hà Đông;
- Chi cục THA dân sự quận Hà Đông;
- UBND phường Phú La, quận Hà Đông, TP Hà Nội.
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Thủy